|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** | |
| **Môn:** | **Lịch sử và địa lí** |
| **Lớp:** | **5A** |
| **Tên bài dạy:** | Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 2) |
| **Tiết CT:** | **56** |
| **Thời gian dạy:** | **Thứ Sáu ngày 28/3/2025** |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Xác định được vị trí địa lí của các châu lục và, một số dãy núi, cao nguyên, đồng bằng lớn của thế giới trên bản đồ, lược đồ hoặc quả địa cầu. Nêu và so sánh được một số đặc điểm tự nhiên (địa hình, khí hậu, sông ngòi, cảnh quan,…) của các châu lục. Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Chủ động trao đổi, thảo luận, trả lời các câu hỏi, tìm nội dung bài qua các hoạt động nhóm đôi, nhóm bốn và trình bày trước lớp. *Năng lực tự chủ và tự học:* Tự giác đọc bài và trả lời câu hỏi. *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Nâng cao năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua tìm hiểu, trả lời câu hỏi và nêu ra được các ý kiến thắc mắc.

*- Phẩm chất nhân ái:* Giúp đỡ bạn bè trong quá trình học tập, yêu thương mọi người xung quanh. *Phẩm chất trách nhiệm:* nghiêm túc, lắng nghe và chú ý khi học tập, hình thành lối sống có trách nhiệm với cộng đồng. Có ý thức tìm hiểu về thế giới xung quanh. *Phẩm chất chăm chỉ*: hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tim hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* Quả địa cầu.
* Bản đồ các châu lục trên thế giới, bản đồ tự nhiên thế giới hoặc bản đồ tự nhiên của các châu lục.
* Tranh ảnh về thiên nhiên của các châu lục.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**  **1. Trò chơi khởi động: “Ai nhanh – Ai đúng”**  GV tiến hành cho cả lớp chơi trò chơi: Gồm có 11 mảnh ghép của 6 châu lục và 5 đại dương. Lớp chia thành nhóm 6, tiến hành ghép để xác định được vị trí địa lí của các châu lục và đại dương.  GV phổ biến luật chơi, trò chơi và cách chơi.  GV quan sát, giúp đỡ HS  GV nhận xét, tuyên dương  **2. Hoạt động kết nối:**  Thông qua trò chơi chúng ta đã biết được vị trí của các châu lục cũng như các đại dương. Vậy các châu lục có đặc điểm gì? Làm sao để phân biệt được các châu lục với nhau? Chúng ta cùng tìm hiểu trong tiết học hôm nay nhé !  GV ghi tên bài: **Các châu lục và đại dương thế giới**  **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC**  **Mục tiêu:**  - Xác định được vị trí địa lí của các châu lục và, một số dãy núi, cao nguyên, đồng bằng lớn của thế giới trên bản đồ, lược đồ hoặc quả địa cầu.  - Nêu và so sánh được một số đặc điểm tự nhiên (địa hình, khí hậu, sông ngòi, cảnh quan,…) của các châu lục.  **Hoạt động 1: Tìm hiểu đặc điểm tự nhiên châu Á.**  **Cách tiến hành:**  **-Làm việc theo bàn, thông tin trong SGK và nêu một số đặc điểm tự nhiên của Châu Á kết hợp với hình ảnh đã chuẩn bị ở nhà.**  **GV nhận xét, tuyên dương**  **GV kết luận, giới thiệu video về Châu Á.**  <https://www.youtube.com/watch?v=fbaJHAcqiOs>   * **Em biết gì về dãy núi Hi – ma – lay – a ?**   **GV nhận xét, tuyên dương. Chỉ trên quả địa cầu dãy núi**  **GV giới thiệu hình ảnh và video về dãy núi Hi - ma – lay – a**  **Hoạt động 2: Tìm hiểu về đặc điểm châu Đại Dương, châu Nam Cực**  **- Cách tiến hành**  GV quan sát, hỗ trợ các nhóm  -GV nhận xét và kết luận  -GV giới thiệu về hình ảnh chuột túi ở Châu đại dương và Chim cánh cụt ở châu Nam cực.  **Hoạt động 3: Tìm hiểu về đặc điểm tự nhiên Châu Âu**  **Cách tiến hành:**  **-Làm việc theo bàn, thông tin trong SGK và nêu một số đặc điểm tự nhiên của Châu Âu kết hợp với hình ảnh đã chuẩn bị ở nhà.**  **GV nhận xét, tuyên dương**  **GV kết luận, giới thiệu video về Châu Âu**  **Hoạt động 4: Tìm hiểu về đặc điểm châu Phi và châu Mỹ**  **- Cách tiến hành**  GV quan sát, hỗ trợ các nhóm  -GV nhận xét và kết luận  **3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  **Mục tiêu:**  - Nhận biết đặc điểm tiêu biểu của các châu lục.  **Hoạt động 3:**  **- Cách tiến hành:**  Trò chơi “Châu lục em yêu” : mỗi HS chọn 1 châu lục mà mình yêu thích nhất và giải thích lý do, hình ảnh kèm theo.  GV giới thiệu trò chơi, luật chơi. Thời gian chuẩn bị là 2 phút. Lưu ý HS cách chỉ trên quả địa cầu khi tham gia thuyết trình  GV quan sát, khuyến khích HS trình bày suy nghĩ của mình  GV nhận xét, tuyên dương.  **4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM**  **\* Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu câu hỏi: *Em biết được điều gì sau khi học bài đọc hôm nay?*  - GV nhận xét, khích lệ những suy nghĩ tích cực của HS.  **\* Củng cố, Nối tiếp**  + GV nhân xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Nối tiếp:*GV nhắc HS về nhà xác định vị trí châu lục và đại dương trên bản đồ hoặc lược đồ cho người thân trong gia đình | HS tham gia trò chơi hào hứng, sôi nổi  HS nhận xét, bổ sung  HS lắng nghe nhắc lại vị trí của các đại dương và châu lục  Châu lục: Châu Á, Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Phi, Châu Đại dương, Châu Nam Cực.  Đại dương: Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương, Bắc Băng Dương, Nam Đại Dương, Đại Tây Dương.    HS lắng nghe  HS đọc nối tiếp tên bài và ghi vào vở            Thảo luận theo bàn, xác định vị trí của Châu Á và ghi các đặc điểm của châu Á kèm theo hình ảnh mà mình đã sưu tầm ở nhà.  Đại diện các nhóm lên trình bày  Châu Á có ¾ diện tích là núi và cao nguyên, có dãy Hi – ma – lay – a cao, đồ sộ với đỉnh Ê – vơ – rét cao nhất thế giới, nhiều đồng bằng rộng lớn, có đủ các đới khí hậu, nhiều sông lớn, thảm thực vật đa dạng.  Nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có)  HS lắng nghe  HS đọc lại kết luận  HS quan sát và lắng nghe  Dãy Hi – ma – lay – a còn có tên gọi hác là Hy Mã Lạp Sơn, là một dãy núi ở châu Á trải dài qua 7 quốc gia gồm Trung Quốc, Bu tan , Ấn Độ, Nê Pan, Oa ki xtan, Mi - an – ma, Áp – ga – ni – xtan. Núi Hi – ma - lay – a được mệnh danh là dãy núi cao nhất thế giới. Trong đó ghi tên 12 đỉnh núi cao nhất hành tinh, bao gồm cả đỉnh Ê – vơ – rét lừng danh, nơi đây cũng là thượng nguồn của 3 hệ thống sông lớn trên thế giới, điển hình như sông Ấn, sông Hằng và sông Trường Giang.  Đỉnh Ê – vơ – rét nằm ở giữa biên giới nước Nê – pan và vùng tự trị Tây Tạng (Trung Quốc) . Với độ cao 8 848m trên mực nước biển, đỉnh Ê – vơ – rét được ghi nhận là đỉnh núi cao nhất thế giới. Điều đó đã khiến đỉnh Ê – vơ – rét cũng như dãy núi Hi – ma – lay -a được nhiều người biết đến và đón hàng nghìn khách du lịch từ khắp mọi miền trên thế giới đến tham quan.  HS nhận xét, bổ sung  HS quan sát và 5-7HS chỉ trên quả địa cầu.  HS lắng nghe  -HS xác định vị trí của châu Đại dương và châu Nam cực. Đây là hai châu lục có vị trí địa lí chủ yếu ở bán cầu Nam  Thảo luận theo nhóm 4, điền vào bảng nhóm về thông tin và hình ảnh của hai châu lục  Các nhóm lên trình bày  -Châu Đại dương bao gồm lục địa Ô – xtray – li -a và các đảo, quần đảo ở vùng trung tâm và tây nam Thái Bình Dương. Lục địa Ô – xtray – li – a gồm ba khu vực địa hình chính: núi, cao nguyên và vùng đất thấp. Khí hậu khô hạn là chủ yếu. Ít sông, hồ. Phần lớn diện tích lục địa là hoang mạc và xa – van . Sinh vật có nhiều loài độc đáo. Phần lớn các đảo, quần đảo có khí hậu nóng ẩm, có rừng rậm hoặc rừng dừa bao phủ.  - châu Nam cực: nằm chủ yếu trong vòng cực Nam. Đại bộ phận lãnh thổ bị băng bao phủ. Là châu lục lạnh nhất thế giới, nhiệt độ quanh năm là 0o C. Thực vật rất nghèo nàn, chỉ có rêu và địa y mọc ở các ốc đảo vào mùa hạ,động vật tiêu biểu nhất nơi đây là chim cánh cụt.  Nhóm khác nhận xét và bổ sung  HS lắng nghe, chỉ vị trí của hai châu lục trên quả địa cầu  HS đọc lại kết luận so sánh hai châu lục và tìm ra đặc điểm tiêu biểu của hai châu lục  HS quan sát  HS tiến hành làm việc theo nhóm  Đại diện các nhóm tiến hành trình bày  Châu Âu có địa hình đồng bằng là chủ yếu, phần lớn các dãy núi có độ cao trung bình và thấp. An – pơ là dãy núi cao, đồ sộ nhất châu lục, đồ sộ nhất lục, chủ yếu có khí hậu ôn hòa với bốn mùa rõ rệt, có nhiều sông nhưng ít sông lớn. Thảm thực vật chủ yếu là rừng lá kim và rừng lá rộng  Nhóm khác nhận xét, bổ sung  HS lắng nghe và chỉ trên quả địa cầu dãy núi u – ran, an – pơ, các đồng bằng Đông Âu và Bắc Âu.  -HS xác định vị trí của châu Phi và châu Mỹ. Đây là hai châu lục có vị trí địa lí nằm ở cả ban cầu Bắc và bán cầu Nam  Thảo luận theo nhóm 4, điền vào bảng nhóm về thông tin và hình ảnh của hai châu lục  Các nhóm lên trình bày  + Châu Phi có địa hình tương đối cao, toàn bộ châu lục như một cao nguyên khổng lồ trên đó các các bồn địa lớn. Khí hậu nóng và khô bậc nhất thế giới. Ít sông, nhưng có sống nin dài nổi tiếng thế giới, Hoang mạc và xa – van là những cảnh quan thiên nhiên phổ biến. Xa – ha – ra là hoang mạc lớn nhất thế giới  + Châu Mỹ địa hình có ba khu vực rõ rệt: núi cao , đồng bằng, núi thaaos và cao nguyên, có hệ thống núi Cooc – đi – e và dãy An – đét là cao, đồ sộ, đồng bằng A – ma – dôn là đồng bằng rộng và bằng phẳng trên thế giới. Có đủ các đới khí hậu, nhiều sông hồ, hai hệ thông sông Mi – xi – xi – pi và A – ma – dôn lớn bậc nhất thế giới. Thiên Nhiên đa dạng, có rừng nhiệt đới A – ma – dôn lớn nhất thế giới.  Nhóm khác nhận xét và bổ sung  HS lắng nghe, chỉ vị trí của hai châu lục trên quả địa cầu.  HS đọc lại kết luận so sánh hai châu lục và tìm ra đặc điểm tiêu biểu của hai châu lục  -HS lắng nghe và tham gia trò chơi hào hứng  -7-8HS lên trình bày kết quả mà mình đã chuẩn bị  +VD: Em yêu thích nhất là Châu Á. Đây là nơi em sinh ra và lớn lên, bên cạnh đó Châu Á còn có dãy núi Hi – ma – lay – a đồ sộ nơi được gọi là nóc nhà của thế giới, ….  -HS nhận xét, bình chọn HS thuyết trình hay nhất và hấp dẫn nhất  -HS lắng nghe  -HS trình bày suy nghĩa của mình  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………